TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 134/2022/HS-ST
Ngày 30 - 9 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Cao Thị Lan Anh.

- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Trần Mạnh Hùng và bà Mai Tường Vi.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30/9/2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 105/2022/TLST-HS ngày 15/8/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2022/ QĐXX-HS ngày 31/8/2022 và quyết định hoãn phiên tòa số: 40/2022/HSST-QĐ ngày 15/9/2022 đối với các các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Phồn N; sinh ngày 06 tháng 9 năm 2000 tại Cẩm Phả, Quảng Ninh; nơi thường trú: Tổ N, khu S, phường T, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện tại: Tổ S, khu M, phường T, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; con ông Nguyễn Mạnh H và bà Phạm Thị O; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đầu thú ngày 20/4/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ công an thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

2. Họ và tên: Phạm Thế T; sinh ngày 25 tháng 12 năm 2004 (khi phạm tội 17 tuổi 03 tháng 25 ngày) tại Cẩm Phả, Quảng Ninh; nơi thường trú: Tổ T, khu MA, phường P, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện tại: Tổ T, khu MA, phường P, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; con ông Phạm Văn S và bà Nguyễn Thị L; vợ, con: chưa có; tiền án: Không; tiền sự: 03 tiền sự: 1. Ngày 03/02/2022 có hành vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, bị công an thành phố Cẩm Phả xử phạt vi phạm hành chính theo quyết định số 69, số tiền phạt: 3.250.000 đồng; 2. Ngày 02/4/2022 có hành vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, công an thành phố Cẩm Phả xử phạt vi phạm

hành chính theo quyết định số 85, số tiền phạt: 3.250.000đ; ngày 04/4/2022 có hành vi chế tạo, tàng trữ, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt súng săn, vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao hoặc công cụ hỗ trợ, công an thành phố Cẩm Phả đã lập biên bản vi phạm hành chính. Ngày 17/4/2022 công an phường Cẩm Phú lập hồ sơ giáo dục tại xã, phường; hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đồng thời là người đại diện hợp pháp của bị cáo Phạm Thế T:*

- Ông Phạm Văn S, sinh năm: 1979; nơi thường trú: Tổ T, khu MA, phường P, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

- Bà Nguyễn Thị L; sinh năm 1980; nơi thường trú: Tổ T, khu MA, phường P, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện tại: Số N đường L, xã D, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên; vắng mặt.

* *Người người bào chữa cho bị cáo Phạm Thế T:* Ông Dương Xuân T– Luật sư, trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ninh; có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Anh Trần Quang Th; sinh năm 1988; nơi cư trú: thôn B, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt lần thứ 2 không có lý do(đã được triệu tập hợp lệ 2 lần).

* *Bị đơn dân sự:* Anh Nguyễn Trọng H1; sinh ngày 22/01/2007; nơi thường trú: Tổ H, khu T, phường Đ, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, hiện đang thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng số 22/QĐ-TA ngày 13/7/2022 tại Trường giáo dưỡng số 2, cục C10- Bộ công an; địa chỉ: Xã Mai Sơn, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình – vắng mặt, có đơn xin xử án vắng mặt.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đồng thời là Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Trọng H1:* Bà Phạm Thị Th1và ông Nguyễn Văn D(bố, mẹ của Nguyễn Trọng H1) - cùng nơi thường trú: Tổ H, khu T, phường Đ, Thành Phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; cùng vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

* *Người làm chứng*: Anh Trần Đức Đ(có mặt); Trần Đăng H2(vắng mặt-có đơn xin xử án vắng mặt; và chị - đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của các bị cáo và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Phồn N, Phạm Thế T, Nguyễn Trọng H1 (sinh ngày 22/01/2007), các anh Trần Đức Đ và Đinh Quang Đ1 là bạn bè. Tối ngày 19/4/2022, N, T, Đ1 rủ nhau đi đến khu vực hồ Cao Sơn để giải quyết mâu thuẫn của T. Khi đi N mang theo gậy ba khúc bằng kim loại màu vàng chiều dài khi rút ra 64cm, T cầm gậy ba khúc bằng kim loại màu trắng, dài khoảng 80cm của Đ1. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, cả nhóm đi xe mô tô đến phố Lý Bôn thuộc khu Đ H 1, phường Cẩm Đ, thành phố Cẩm Phả để đón H. Khi đến nơi, thấy H đang cãi

nhau với anh Trần Quang Th, do anh Th cho rằng H bán ma túy. Cả nhóm N dừng xe lại, anh Th thách thức và dùng tay đấm vào mặt Đ, sau đó chửi bới H và N. N và T rút gậy ba khúc, H nhặt mảnh kính dài 79,5cm ở ven đường đuổi anh Th. H vụt 02 phát, trúng 01 phát vào mặt anh Th. N vụt 01 phát trúng sườn anh Th. T vụt 01 phát trúng lưng làm anh Th bị ngã xuống nền đường. T và N tiếp tục dùng gậy kim loại đánh vào mặt và người anh Th. Sau đó, cả nhóm bỏ đi, còn anh Th được mọi người đưa đi cấp cứu. Ngày 20/4/2022, N đến Công an đầu thú.

Theo Giấy chứng nhận thương tích ngày 06/5/2022 của Bệnh viên đa khoa Cẩm Phả thể hiện: Anh Trần Quang Th bị gãy răng 11, 12, 21, 41; 01 vết thương rách ngách lợi môi trên kích thước khoảng 5cm, bờ nham nhở; 01 vết thương má pH khoảng 1,5cm, sâu 0,5cm; mắt pH đụng dập nhãn cầu, viêm phản ứng màng bồ đào.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 320/22/TgT ngày 22/4/2022 và số 486/22/TgT ngày 16/6/2022, của Trung tâm pháp y Sở y tế Quảng Ninh, kết luận: Vết thương môi trên bên trái dài 2,5cm; niêm mạc môi trên bên trái dài 2,3cm: 04%; gãy răng 1.1, 2.1, 4.1, gãy răng hở tủy 1.2: 08%; vết thương thượng bì da gò má pH dài 01cm không khâu ở phía trong, phía ngoài là vết sây sát da đóng vảy màu nâu đen kích thước (04x3,5)cm: 01%; Chấn thương mắt pH hiện tại đã khỏi, không có tổn thương thực thể, thị lực hai mắt bình thường: 0%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12%. Các tổn thương nêu trên do vật tày tác động trực tiếp gây nên. Gậy ba khúc và mảnh kính tối màu hoàn toàn có thể gây ra thương tích cho anh Trần Quang Th. Dựa vào đặc điểm vật gây thương tích, đắc điểm tổn thương để lại, nhận định chiếc gậy rút gây nên thương tích ở vùng miệng, mảnh kính tối màu gây nên thương tích ở gò má pH.

Khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường xảy ra tại đoạn đường phố Lý Bôn thuộc tổ 26 và 28, khu Đ H 1, phường Cẩm Đ, thành phố Cẩm Phả (hiện trường không còn nguyên vẹn). Tại khu vực nền mặt bê tông mép đường phía N của đường Lý Bôn cách trụ cổng phía Đ vào trạm biến áp là 2,5m về phía Bắc, có dấu vết màu nâu đỏ sẫm dạng nhỏ giọt đã khô nghi là máu trên diện (0,6x0,25)m (1).Cách vị trí dấu 1 4,5m về phía Tây, trên nền đất ở mép đường phát hiện đám dấu vết màu nâu đỏ sẫm dạng nhỏ giọt đã khô trên diện (0,5x0,3)m nghi máu, trong diện này có 02 vật cứng hình trụ một đầu nhọn dài 02cm máu trắng bám dính chất màu đỏ nghi là răng.

Kết luận giám định số 981/KLGĐ ngày 21/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Dấu vết màu nâu sẫm thu giữ tại hiện trường là máu của Trần Quang Th; 02 vật cứng hình trụ gửi giám định là răng của Trần Quang Th, chất màu đỏ bám dính trên 02 vật cứng hình trụ gửi giám định là máu của Trần Quang Th.

Tại phiên tòa, bị cáo N, T khai nhận toàn bộ lời khai như nêu trên.

Bị hại anh Trần Quang Th vắng mặt tại phiên tòa có lời khai tại cơ quan Đ1 tra thể hiện nội dung: Ngày 19/4/2022 anh có chửi bới, đe dọa bắt Nguyễn

Trọng H1 quỳ xuống vì nghi ngờ H bán ma túy, sau đó anh được Trần Đăng H2 can ngăn nhưng anh vẫn tiếp tục có hành vi chửi bới, đe dọa thách thức nhóm của Trọng H và anh dùng tay đấm 01 phát vào mặt Đ. Sau đó Trọng H, T, N cầm hung khí lao vào đánh gây thương tích cho anh gẫy 04 chiếc răng. Anh yêu cầu các bị can bồi thường tổng số tiền 200.000.000 đồng, hiện chưa bồi thường. Trong đó: Yêu cầu bồi thường tiền thuốc, tiền ăn uống bồi dưỡng sức khỏe: 7.512.504 đồng (trong đó ăn 3.000.000 đồng tương đương 300.000 đồng x 10 ngày) còn tiền 4.512.504 đồng là tiền chi phí, viện phí (không yêu cầu bồi thường về mất thu nhập, không yêu cầu bồi thường công người chăm sóc); yêu cầu bồi thường tổn thất sức khỏe 52.487.496 đồng, còn lại chi phí trồng 4 răng: 4x35.000.000 đồng = 140.000.000 đồng.

Bị đơn dân sự anh Nguyễn Trọng H1 (sinh ngày 22/01/2007) có lời khai tại Cơ quan Đ1 tra thể hiện nội dung: Trọng H bị Trần Quang Th đánh và vu vạ là bán ma túy, anh Th chửi bới thách thức rồi dùng tay đấm 01 phát vào mặt Đ và liên tục đi về phía nhóm của N, T chửi bới thách thức. Đăng H2 can ngăn không được, Trọng H dùng mảnh kính nhặt ở bên đường dài khoảng 80cm vụt trúng vào miệng anh Th. T, N dùng gậy ba khúc vụt nhiều nhát về phía mặt và phía người anh Th gây thương tích.

Tại phiên tòa luật sư trợ giúp pháp lý cho bị cáo Phạm Thế T trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo, thấy việc truy tố, xét xử bị cáo là đúng người đúng tội, tuy nhiên mức án mà vị đại diện Viện kiểm sát quy kết đối với bị cáo tại phiên tòa là quá cao không tương xứng với vai trò và tính chất hành vi mà bị cáo đã thực hiện, đề nghị hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Đ1 51 Bộ luật hình sự, hơn nữa bị cáo Phạm T phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, khi khả năng nhận thức và Đ1 khiển hành vi còn hạn chế nên áp dụng các quy đinh tại chương XII Bộ luật Hình sự để cho bị cáo được hưởng mức án cho phù hợp. Người đại diện hợp pháp của bị cáo T trình bày: Bị cáo sống trong môi trường bố mẹ ly hôn gần 10 năm nay, theo quyết định bị cáo ở với mẹ nhưng do mẹ bị cáo chuyển về quê sinh sống từ đầu năm 2022 nên bị cáo ở cùng bố. Anh đi làm ca kíp nên khó quản lý cháu, hơn nữa cháu T ở tâm lý lứa tuổi phức tạp, anh không bảo ban được con mình nên Phạm Thế T có nhiều vi phạm, được giáo dục tại xã, phường nhưng không chịu rèn luyện, tu dưỡng anh đề nghị giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 114/CT-VKSCP ngày 15/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh truy tố Nguyễn Phồn N, Phạm Thế T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Đ1 134 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp "dùng hung khí nguy hiểm" quy định tại điểm a khoản 1 Đ1 134 Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Đ1 134 (tình tiết "dùng hung khí nguy hiểm" quy định tại điểm a, khoản 1 Đ1 134, Đ1 17, Đ1 58, điểm s khoản 1, khoản 2 Đ1 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Phồn N từ 27 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày

20/4/2022. Áp dụng điểm đ khoản 2 Đ1 134 (tình tiết "dùng hung khí nguy hiểm" quy định tại điểm a, khoản 1 Đ1 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Đ1 51, Đ1 17, Đ1 58, Đ1 90, 91, khoản 1 Đ1 101 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Phạm Thế T từ 24 đến 27 tháng tù. Căn cứ Đ1 48 Bộ luật hình sự, Đ1 584,585, 586, 590 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Nguyễn Phồn N và bố mẹ Phạm Thế T, bố mẹ Nguyễn Trọng H1 pH liên đới bồi thường cho bị hại Trần Quang Th toàn bộ chi phí viện phí, thuốc men , tiền bù đắp tổn thất tinh thần, tiền trồng 04 răng tổng số tiền từ 43.432.504 đồng đến 53.392.504 đồng; trong đó: Tiền thuốc tiến ăn: 7.512.504 đồng, tiền bù đắp tổn thất tinh thần tương đương từ 8 đến 12 tháng lương cơ sở, tiền trồng răng từ 6.000.000 đồng đến 7.000.000đồng/ 01 răng.

- Áp dụng: Điểm a khoản 1 Đ1 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Đ1 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 gậy ba khúc, 01 mảnh kính, 01 đoạn gỗ, 02 răng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Đ1 tra Công an thành phố Cẩm Phả, Đ1 tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình Đ1 tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình Đ1 tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Phồn N khai nhận dùng gậy ba khúc vụt 01 phát vào eo, 01 phát vào người Thắng, Phạm Thế T dùng gậy ba khúc vụt 02 phát vào người Thắng, N, T còn nhìn thấy Trọng H cầm mảnh kính vụt 02 phát về phía mặt Thắng đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan Đ1 tra, phù hợp với lời khai bị hại về thời gian, địa điểm, công cụ phạm tội và diễn biến hành vi mà các bị cáo cũng như Nguyễn Trọng H1 đã thực hiện. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng anh Trần Đức Đ, anh Trần Đăng H2; phù hợp với lời khai người anh Nguyễn Trọng H1 là người cùng thực hiện hành vi phạm tội với các bị cáo. Các bị cáo và bị hại đều nhận dạng được công cụ mà các bị cáo dùng để gây thương tích cho bị hại. Các bị cáo và Nguyễn Trọng H1, bị hại, người làm chứng anh Trần Đăng H2, Trần Đức Đđều được xem đoạn video ghi lại hình ảnh vụ việc và nhận dạng được từng người trong đoạn video ghi lại hình ảnh vụ gây thương tích xảy ra tại tổ 28 khu Đ H, phường Cẩm Đ, Cẩm Phả trong khoảng thời gian từ 21 giờ 06 phút 15 giây đến 21 giờ 08 phút 35 giây. Lời khai của các bị cáo còn phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản vẽ, phù hợp với vật chứng mà bị cáo giao nộp, biên bản nhận dạng đồ vật; biên bản làm việc xác định địa điểm phạm tội, quá trình thực nghiệm Đ1 tra phù hợp với diễn biến hành vi mà các bị cáo thực hiện, phù hợp với vết thương của anh Th ghi nhận tại giấy chứng nhận thương tích (tạm thời) ngày

19/4/2022, giấy chứng nhận thương tích ngày 06/5/2022 của bệnh viện đa khoa Cẩm Phả, phù hợp với bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 320/22/TgT ngày 20/4/2022 số 981/22/TgT ngày 21/6/2022, số 486/TgT ngày 16/6/2022, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 19/4/2022, tại tổ 28, khu Đ H 1, phường Cẩm Đ, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, do bức xúc bị anh Trần Quang Th chửi và đánh nên Nguyễn Trọng H1 (sinh ngày 22/01/2007), Nguyễn Phồn N và Phạm Thế T dùng mảnh kính và gậy ba khúc là hung khí nguy hiểm, đánh anh Trần Quang Th gây thương tích, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12%. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 Đ1 134 Bộ luật hình sự (tình tiết "dùng hung khí nguy hiểm" quy định tại điểm a khoản 1 Đ1 134 Bộ luật hình sự) .

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sức khoẻ của con người. Các bị cáo nhận thức rõ được sự nghiêm cấm của pháp luật đối với việc xâm phạm trái phép đến sức khỏe của người khác song do ý thức chấp hành pháp luật của các bị cáo kém các bị cáo cùng nhau dùng hung khí gây thương tích cho người khác nên cần xử bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo: Bị cáo Nguyễn Phồn N có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, ngay sau khi phạm tội ra đầu thú. Bị cáo Phạm Thế T tuy chưa có tiền án nhưng có 03 tiền sự và trong đó có quyết áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 60/QĐ-UBND ngày 17/4/2022, bị cáo T có ông nội là người tham gia cách mạng hy sinh xương máu để bảo vệ Tổ quốc hơn nữa bị hại cũng có một phần lỗi nên bị cáo T được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Đ1 51 Bộ luật hình sự. Trong quá trình Đ1 tra và tại phiên toà, các bị cáo thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối cải nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Đ1 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy: Vụ án mang tính đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc từ trước, khi thấy Trọng H bị Thắng vô cớ vu vạ và có hành động lời nói thách thức đánh nhau do không kìm chế được bản thân nên N và T đã dùng hung khí gây thương tích cho Thắng. Các bị cáo đều là người thực hành có vai trò ngang nhau và chịu mức án tương đương nhau. Tại phiên tòa luật sư bào chữa cho bị cáo không nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả về việc đánh giá bị cáo T vai trò đầu vụ và mức án đề nghị đối với Phạm Thế T là quá cao so với tính chất mức độ của hành vi phạm tội và vai trò của bị cáo trong vụ án.

Bị cáo Phạm Thế T khi thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên nhận thức, hiểu biết về pháp luật còn hạn chế. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị cáo trình bày việc quản lý, giáo dục T tại gia đình rất khó khăn, dẫn đến T nhiều lần vi phạm pháp luật. Biện pháp giáo dục tại xã, phường đối với bị cáo T

không có tác dụng răn đe, bị cáo không lấy đó là bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do đó cần có biện pháp xử lý nghiêm khắc hơn mới mong giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần áp dụng chính sách xử lý đối với người chưa thành niên theo quy định tại Đ1 90, 91, khoản 1 Đ1 101 Bộ luật hình sự, xem xét mức hình phạt cho bị cáo T thấp hơn mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo T tại phiên tòa.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Quang Th yêu cầu được bồi thường 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng) với các khoản sau:

1. Tiền thuốc, viện phí, tiền ăn với số tiền: 7.512.504 đồng (bảy triệu năm trăm mười hai nghìn năm trăm linh bốn đồng);

2. Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 52.487.496 đồng (năm mươi hai triệu, bốn trăm tám mươi bảy nghìn bốn trăm chín mươi sáu đồng).

3. Tiền lắp 04 răng: 140.000.000đ (một trăm bốn mươi triệu đồng).

Xét mức độ lỗi gây ra thương tích cho anh Th thấy: Thương tích của anh Trần Quang Th do các bị cáo N, T và Nguyễn Trọng H1 gây ra, lỗi hỗn hợp, mức độ lỗi của N, T, Trọng H là ngang nhau nên pH bồi thường mức ngang nhau. Bị cáo T và Nguyễn Trọng H1 đều là người dưới 18 tuổi, không có tài sản riêng nên cần buộc bố, mẹ bị cáo T và bố mẹ Nguyễn Trọng H1 thực hiện nghĩa vụ bồi thường.

Xét yêu cầu của bị hại về:

1. Tiền thuốc, viện phí, tiền ăn với số tiền: 7.512.504 đồng (bảy triệu năm trăm mười hai nghìn năm trăm linh bốn đồng); là có hóa đơn chứng từ và có cơ sở do đó chấp nhận toàn bộ.

2. Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 52.487.496 đồng (năm mươi hai triệu, bốn trăm tám mươi bảy nghìn bốn trăm chín mươi sáu đồng). Hội đồng xét xử căn cứ vào thương tích cũng như mức độ tổn thất về tinh thần chấp nhận phần yêu cầu của bị hại tương đương với 08 tháng lương cơ sở do nhà nước quy định (8 x 1.490.000 đồng = 11.920.000 đồng).

3. Tiền lắp 04 răng: 140.000.000đ (một trăm bốn mươi triệu đồng). Bị hại chưa trồng răng nên không có hóa đơn, chứng từ để xem xét theo yêu cầu của bị hại về giá 35.000.000 đồng x 4 = 140.000.000 đồng.

Tham khảo bảng giá trồng răng tại các cơ sở nha khoa trên địa bàn thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh có rất nhiều mức giá từ thấp nhất là 1 triệu; căn cứ chấp nhận theo mức giá trung bình của loại răng sứ không kim loại với mức 6.000.000đ (sáu triệu đồng)/răng: 4 x 6.000.000 đồng = 24.000.000 đồng.

Tổng cộng số tiền pH bồi thường là: (7.512.504 đồng + 11.920.000 đồng + 24.000.000 đồng) = 43.432.504 đồng (bốn mươi ba triệu bốn trăm ba mươi hai nghìn năm trăm linh bốn đồng).

Số tiền này cần buộc bị cáo Nguyễn Phồn N, bố mẹ bị cáo Phạm Thế T và bố mẹ Nguyễn Trọng H1 pH liên đới bồi thường cho bị hại anh Trần Quang Th theo quy định tại Đ1 586, 587 Bộ luật dân sự.Chia theo phần, mỗi phần 14.477.501 đồng:

Bị hại không có yêu cầu bồi thường khác nên không xem xét.

[7] Vật chứng: Cơ quan Đ1 tra thu giữ trong vụ án 01 gậy ba khúc bằng kim loại, 01 mảnh kính tối màu, 01 đoạn ống gỗ ép công nghiệp là công cụ phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy; 02 vật cứng hình trụ là răng của Trần Quang Th sau giám định hoàn lại được niêm phong trong phong bì số 981/KLGĐ ngày 21/6/2022 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ninh là vật không còn giá trị sử dụng, anh Th không có yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu và tiêu hủy. Gậy ba khúc của Phạm Thế T dùng gây thương tích, T mượn của Đinh Quang Đ1, Đ1 vắng mặt tại địa phương nên không thu hồi được.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Phần N pH chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự, bị cáo T pH chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bố, mẹ Phạm Thế T, bố mẹ Nguyễn Trọng H1 pH chịu án phí dân sự.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Trọng H1 có hành vi dùng mảnh kính đánh anh Trần Quang Th, nhưng do H chưa đủ 16 tuổi nên hành vi không cấu thành tội phạm. Ngày 13/7/2022, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả đã ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng đối với H trong thời hạn 12 tháng.

Anh Trần Quang Th có hành vi chửi, đánh anh Nguyễn Trọng H1 và Trần Đức Đ, nhưng không gây thương tích, các anh Đvà H từ chối giám định thương tích và không yêu cầu đề nghị gì. Công an thành phố Cẩm Phả đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với anh Th.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Đ1 134 Bộ luật hình sự (trường hợp "dùng hung khí nguy hiểm" quy định tại điểm a khoản 1 Đ1 134 Bộ luật hình sự), điểm s khoản 1, khoản 2 Đ1 51, Đ1 17, Đ1 58 Bộ luật hình sự**.**

Tuyên bố: Nguyễn Phồn N phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: Nguyễn Phồn N 27 (hai mươi bảy tháng) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 20/4/2022.

Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Đ1 134 Bộ luật hình sự (trường hợp "dùng hung khí nguy hiểm" quy định tại điểm a khoản 1 Đ1 134 Bộ luật hình sự), điểm s khoản 1, khoản 2 Đ1 51, Đ1 17, Đ1 58, Đ1 90, 91, khoản 1 Đ1 101 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Phạm Thế T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: Phạm Thế T 20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về dân sự: Áp dụng Đ1 48 Bộ luật hình sự, Đ1 584, khoản 2 Đ1 586, 587, 590, 288, 357 của Bộ luật dân sự: Bị cáo Nguyễn Phồn N pH bồi thường cho anh Trần Quang Th số tiền: 14.477.501 đồng (mười bốn triệu bốn trăm bảy mươi bảy nghìn năm trăm lẻ một đồng); anh Phạm Văn Svà chị Nguyễn Thị L (bố mẹ Phạm Thế T) pH có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho Trần Quang Th số tiền 14.477.501 đồng (mười bốn triệu bốn trăm bảy mươi bảy nghìn năm trăm lẻ một đồng); ông Nguyễn Văn Dvà bà Phạm Thị Th1(bố, mẹ của Nguyễn Trọng H1) pH có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho Trần Quang Th số tiền: 14.477.501 đồng (mười bốn triệu bốn trăm bảy mươi bảy nghìn năm trăm lẻ một đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, anh Trần Quang Th có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong số tiền bồi thường nêu trên thì bị cáo Nguyễn Phồn N, ông Phạm Văn Svà bà Nguyễn Thị L; ông Nguyễn Văn Dvà bà Phạm Thị Th1còn pH chịu khoản tiền lãi của số tiền còn pH thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại Đ1 357, Đ1 468 Bộ luật dân sự 2015 trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a,c khoản 2 Đ1 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Đ1 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu và tiêu hủy: 01 gậy ba khúc bằng kim loại, 01 mảnh kính tối màu, 01 đoạn gỗ ép công nghiệp, 01 phong bì còn nguyên niêm phong số 981/KLGĐ ngày 21/6/2022 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ninh, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 159/BB-THA ngày 12/9/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Đ1 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc Nguyễn Phồn N pH nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 723.900 đồng (bảy trăm hai mươi ba nghìn chín trăm đồng) án phí dân sự; buộc Phạm Thế T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm; buộc ông Phạm Văn S và bà Nguyễn Thị L (bố mẹ Phạm Thế T) phải nộp 723.900 đồng (bảy trăm hai mươi ba nghìn chín trăm đồng) án phí dân sự; Bà Phạm Thị Th1và ông Nguyễn Văn D(bố, mẹ của Nguyễn Trọng H1) phải nộp 723.900 đồng (bảy trăm hai mươi ba nghìn chín trăm đồng) án phí dân sự.

Căn cứ Đ1 331, khoản 1 Đ1 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, Người đại diện hợp pháp của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (có mặt), người bào chữa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, Bị đơn dân sự, Người đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Đ1 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Đ1 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Đ1 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh QN;
- VKSND tỉnh QN ;
- VKSND TP.Cẩm Phả;
- CQ CSĐT CA TP.Cẩm Phả;
- CQ THAHS Công an TP.Cẩm Phả ;
- Chi cục THADS TP.Cẩm Phả;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Cẩm Phả;
- Bị cáo; Luật sư ; bị hại;
- Người có QLNVLQ; Người ĐDHP;
- Bị đơn dân sự ;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Thị Lan Anh